

Số: 141/2020/QĐST-HNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 03 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 251/2020/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị P, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 69, Tổ 1, Ấp 1, xã M, thành phố C, tỉnh Đ.

Bị đơn: Phạm Anh Q, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 69, Tổ 1, Ấp 1, xã M, thành phố C, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị P và anh Đặng Phạm Anh Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Phạm Anh Q thống nhất thuận tình ly hôn.

Con chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Phạm Anh Q thống nhất: Chị Nguyễn Thị P và anh Phạm Anh Q có 04 con chung tên:

1/ Phạm Thị Huỳnh A, sinh ngày 22/01/2003

2/ Phạm Thị Tú T, sinh ngày 31/10/2006

3/ Phạm Phát L, sinh ngày 11/11/2009

4/ Phạm Nguyễn Huỳnh Phát T, sinh ngày 07/9/2018

Hiện nay, các con đều sống chung với chị P và anh Q.

Chị Nguyễn Thị P và anh Phạm Anh Q thống nhất thỏa thuận:

Chị Nguyễn Thị P được trực tiếp nuôi hai con chung tên: Phạm Thị Huỳnh A, sinh ngày 22/01/2003 và Phạm Nguyễn Huỳnh Phát T, sinh ngày 07/9/2018. Chị P không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi hai con chung tên Huỳnh A và tên T, chị P không tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung tên T và tên L.

Anh Phạm Anh Q được trực tiếp nuôi hai con chung tên: Phạm Thị Tú T, sinh ngày 31/10/2006 và Phạm Phát L, sinh ngày 11/11/2009. Anh Q không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi hai con chung tên T và tên L, anh Q không tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung tên A và tên T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận.

Nợ chung: Không có.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị P đồng ý tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004873 ngày 06/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, như vậy, chị Nguyễn Thị P được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh Phạm Anh Q không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;

THẨM PHÁN

- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã Quảng Long, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình;
(Đăng ký kết hôn số 04 ngày 13/01/2009);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Kim Liên